

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 51/2024/HS-ST

Ngày 12-4-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị An

2. Ông Hoàng Văn Đức

- *Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm:* Bà Mai Thị Quyên, Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- *Thư ký Tòa án tại điểm cầu thành phần:* Ông Nguyễn Duy L, Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
tham gia phiên Tòa tại điểm cầu trung tâm:* Ông Lương Duy L1, Kiểm sát viên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
tham gia phiên Tòa tại điểm cầu thành phần:* Ông Bùi Quốc T, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình và điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo: **Vũ Mạnh C**, sinh ngày 08/6/1980 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn C P, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Xuân N và bà Ra Thị M, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2011, bị áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 5248/QĐ-CT, ngày 20/12/2011 của Chủ tịch Ủy

ban nhân dân thành phố T, chấp hành xong quyết định ngày 01/12/2012. Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2016/HSST ngày 28/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt Vũ Mạnh C 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2017, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 20/12/2016, Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2019/HSST ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt Vũ Mạnh C 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/7/2020, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 16/01/2020. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2023 đến ngày 28/12/2023 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình (có mặt).

**Người chứng kiến:*

1. Ông Tổng Gia N1, sinh năm 1952;

Nơi cư trú: Số nhà A, đường P, tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1965;

Nơi cư trú: Tổ D, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Nguyễn Đức T1 – Cán bộ Đội thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Ông Trần Lam T2 - Cán bộ Đội thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình.

3. Ông Đặng Viết H1 - cán bộ Đội thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 22/12/2023, Vũ Mạnh C đi xe buýt từ nhà đến khu vực cầu C thuộc phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình thì xuống xe rồi đi bộ vào ngõ B, đường H, tổ D, phường Q, thành phố T gặp và mua được của một người nam giới khoảng 20 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, C cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm chỗ để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày khi C đang đi bộ trong ngõ B, đường H, tổ A, phường Q, thành phố T thì bị Tổ công tác Công an phường Q, thành phố T phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của

ông Tống Gia N1 và ông Nguyễn Thanh H, C tự giác đưa từ lòng bàn tay trái của C ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. C khai nhận là ma túy, loại Heroin của C vừa mua để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 1868/KL-KTHS(MT) ngày 26/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu vật quản lý của Vũ Mạnh C gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,1995gam (*Không thấy một nghìn chín trăm chín mươi lăm gam*) Heroin.

Cáo trạng số 59/CT-VKSTPTB ngày 18/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Vũ Mạnh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa, Vũ Mạnh C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của bị cáo được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1868/KL-KTHS(MT) của Phòng K - Công an tỉnh T;

Bị cáo Vũ Mạnh C đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố, không trình bày lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Vũ Mạnh C nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên Tòa, bị cáo Vũ Mạnh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 22/12/2023, tại ngõ B, đường H, tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình Tổ công tác Công an phường Q, thành phố T phát hiện, bắt quả tang Vũ Mạnh C có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,1995 gam mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Vũ Mạnh C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Nghiện ma túy là tệ nạn đang được đấu tranh bài trừ ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...c) Heroin, C1, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”*. Như vậy, hành vi trên của Vũ Mạnh C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Vũ Mạnh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Vũ Mạnh C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo thành khẩn khai báo do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[6]. Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Do bị cáo đã từng bị xét xử về tội phạm ma túy nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Vũ Mạnh C khai mua của một người nam giới khoảng 20 tuổi, không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực ngõ B, đường H, tổ D, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có căn cứ xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo Vũ Mạnh C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Mạnh C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 22/12/2023).

2.2. Phạt bổ sung bị cáo Vũ Mạnh C 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo Vũ Mạnh C còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1868/KL-KTHS (MT) của Phòng K Công an tỉnh T.

(Vật chứng trên đã được chuyển đến Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/3/2024).

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Mạnh C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Mạnh C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/4/2024).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THAHS Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh